

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của anh Bùi Tiến P và chị Nguyễn Thị T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu:*

1. Anh **Bùi Tiến P**, sinh năm 1986;

2. Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1987;

Đều có địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Quan hệ hôn nhân giữa anh Bùi Tiến P và chị Nguyễn Thị T là hợp pháp, tự nguyện đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2023 ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

*1.1. Về quan hệ hôn nhân:* Anh Bùi Tiến P và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

*1.2. Về con chung:* Anh P, chị T có 02 con chung là cháu Bùi Tiến H, sinh ngày 24/06/2008 và cháu Bùi Nguyễn Tiến P sinh ngày 11/11/2015. Anh chị thoả thuận giao con chung Bùi Tiến H cho Anh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao con chung Bùi Tiến P cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh P, chị T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

*1.3. Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh P và Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với Anh P, chị T đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

*1.4. Về tài sản chung, nợ chung:* Anh P, chị T đều xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã P (nơi đăng ký KH);
- Lưu: hồ sơ/VP.

**THẨM PHÁN**

**Tổng Quốc Thanh**